

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SDJ**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SDJ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SDJ EDUCATION AND TRAINING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110823454

**3. Ngày thành lập:** 26/08/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 8, Số 83 phố Yên Lãng, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 083 3836622

Fax:

Email: [sdjgroup.edu@gmail.com](mailto:sdjgroup.edu@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh | 4761     |
| 2.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                      | 6202     |
| 3.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                       | 6311     |
| 4.  | Cổng thông tin<br>(trừ hoạt động báo chí)                                | 6312     |
| 5.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(Trừ tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán)   | 7020     |
| 6.  | Quảng cáo<br>(Không bao gồm quảng cáo thuốc lá)                          | 7310     |
| 7.  | Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp                                    | 8211     |
| 8.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(Loại trừ hợp báo)          | 8230     |
| 9.  | Giáo dục nhà trẻ                                                         | 8511     |
| 10. | Giáo dục mẫu giáo                                                        | 8512     |
| 11. | Giáo dục tiểu học                                                        | 8521     |
| 12. | Giáo dục trung học cơ sở                                                 | 8522     |
| 13. | Giáo dục trung học phổ thông                                             | 8523     |
| 14. | Đào tạo sơ cấp                                                           | 8531     |
| 15. | Đào tạo trung cấp                                                        | 8532     |
| 16. | Đào tạo cao đẳng                                                         | 8533     |
| 17. | Giáo dục thể thao và giải trí<br>(Trừ báo chí)                           | 8551     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                |             |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 18. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật<br>(Trừ báo chí)                                                                                                                                                                                                                   | 8552        |
| 19. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư);<br>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;<br>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;<br>- Dạy máy tính.                                                                   | 8559(Chính) |
| 20. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết: - Tư vấn giáo dục<br>- Kinh doanh dịch vụ tư vấn du học                                                                                                                                                                   | 8560        |
| 21. | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định<br>Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt<br>Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng<br>Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô | 4932        |
| 22. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô                                                                                                                                                                           | 4933        |
| 23. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                            | 4651        |
| 24. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                         | 4741        |
| 25. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận<br>(trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và dịch vụ điều tra)                                                                                                                                                          | 7320        |
| 26. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>(Không bao gồm hoạt động tư vấn chứng khoán và hoạt động báo chí)                                                                                                                   | 7490        |

**6. Vốn điều lệ:** 568.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 56.800

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông                 | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức                                  | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | PHẠM<br>KHÁNH DUY           | P204 Nhà B9 Ngõ<br>85 đường Nguyễn<br>Chính, Phường<br>Tân Mai, Quận<br>Hoàng Mai,<br>Thành phố Hà<br>Nội, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 17.608        | 176.080.000              | 31,000       | 0310840020<br>43                                                                                                       |            |
|     |                             |                                                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                             |                                                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                             |                                                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                             |                                                                                                                     | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                             |                                                                                                                     | Tổng số                            | 17.608        | 176.080.000              | 31,000       |                                                                                                                        |            |
| 2   | TRỊNH THỊ<br>PHƯƠNG<br>THẢO | Tổ 2, đường Tu<br>Hoàng, Phường<br>Phương Canh,<br>Quận Nam Từ<br>Liêm, Thành phố<br>Hà Nội, Việt Nam               | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 19.880        | 198.800.000              | 35,000       | 0011990160<br>73                                                                                                       |            |
|     |                             |                                                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                             |                                                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                             |                                                                                                                     | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                             |                                                                                                                     | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |                             |                                                                                                                     | Tổng số                            | 19.880        | 198.800.000              | 35,000       |                                                                                                                        |            |

|   |                 |                                                                                                                                            |                           |        |             |        |              |
|---|-----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|--------------|
| 3 | ĐẶNG THỊ THU HÀ | CH 1904, A1, CT2 Khu đô thị Thành phố Giao Lưu, Số 234 đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuê 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 19.312 | 193.120.000 | 34,000 | 022182003563 |
|   |                 |                                                                                                                                            | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                                                            | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                                                            | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                                                            | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                                                            | Tổng số                   | 19.312 | 193.120.000 | 34,000 |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

**10. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Ho và tên: ĐẶNG THI THU HÀ

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/07/1982

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 022182003563

Ngày cấp: 28/05/2023      Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: CH 1904, A1, CT2 Khu đô thị Thành phố Giao Lưu, Số 234 đường  
Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: CH 1904, A1, CT2 Khu đô thị Thành phố Giao Lưu, Số 234 đường  
Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội